

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số:01/2024/HSST

Ngày 19/01/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Ngô Ngọc Tính.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Hữu Luật và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên tòa: ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: bà Đặng Thúy Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo: **Trần Ngọc A** (tên gọi khác: **Đ**), sinh ngày 22 tháng 4 năm 2005 tại Quảng Trị; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **thôn N, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị**; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà **Trần Thị Hoài H** (đã chết), bố: không xác định; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 15/4/2020, bị **Công an xã T** ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC với hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 17/4/2020, bị **Công an xã T** ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC với hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 20/8/2021, bị **Công an xã T** ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC với số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 25/01/2022. Ngày 14/4/2022, bị Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã T** ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC với số tiền 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 19/4/2022. Ngày 16/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm tại Bản án số 28/2022/HS-ST xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong ngày 14/5/2023. **Trần Ngọc A** bị kết án khi chưa đủ 18 tuổi về tội phạm ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích theo quy định tại Điều 107 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện G** từ ngày 25/8/2023, sau đó chuyển đến Trại tạm giam **Công an tỉnh Q** cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 25/8/2023, **Trần Ngọc A** nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên đón xe buýt từ **xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị đến cầu Đ thuộc đường H, thành phố Đ** mua ma túy. Tại đây, Anh gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch mua 15 viên ma túy với số tiền 450.000 đồng. Người này nhận tiền, đưa cho Anh một vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON, không có nắp đậy, bên trong chứa 15 viên ma túy được gói trong 02 miếng giấy màu vàng - trắng. Sau đó, Anh đón xe buýt về lại **xã T**, đi bộ đến khu vực nghĩa địa thuộc **thôn N** sử dụng hết 05 viên, còn lại 10 viên đem về nhà cất giấu trong túi quần của mình.

Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, **A** đi bộ hướng **thôn N đi Quốc lộ I**, đưa theo số ma túy còn lại đến khu vực nghĩa địa **thôn N** tìm địa điểm sử dụng. Quá trình di chuyển thì bị Tổ công tác **Công an huyện G** phát hiện có vật nổi cộm trong lòng bàn tay phải, nghi vấn **A** cầm ma túy nên yêu cầu kiểm tra và **A** đưa ra vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, không có nắp đậy, bên trong chứa **10** viên nén màu hồng được gói trong 02 miếng giấy màu vàng - trắng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng cùng điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Samsung màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0899.659.064 của **A**.

Tại bản Kết luận giám định số 843/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Q** kết luận: *“10 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu mã số PS32159817 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,8924g. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”*.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-GL ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh đã truy tố bị cáo **Trần Ngọc A** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo Trạng truy tố đối với bị cáo **Trần Ngọc A** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy 0,8389 gam là ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, không có nắp đậy và 02 miếng giấy màu vàng - trắng.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện G** và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: khoảng 12 giờ ngày 25/8/2023, **Trần Ngọc A** đón xe Buýt từ **xã T đến cầu Đ, đường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị** mua 15 viên ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch với số tiền 450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Anh sử dụng hết 05 viên. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi đang đi bộ trên đường hướng **thôn N đi Quốc lộ I** đến Nghĩa địa **thôn N** để tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác **Công an huyện G** bắt quả tang và thu giữ vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON không có nắp đậy, bên trong chứa 10 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,8924 gam**.

Với hành vi nói trên, có đủ căn cứ để xét xử bị cáo **Trần Ngọc A** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại cuộc sống yên vui của gia đình, làm thiệt hại về kinh tế và tài sản. Ngoài ra, về nhân thân của bị cáo thì từ tháng 4 năm 2020 đến tháng 4 năm 2022, bị xử phạt vi phạm hành chính 04 lần về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2022, bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm minh và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo **Trần Ngọc A** không có tình tiết tăng nặng. Đối với tình tiết giảm nhẹ thì trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; mặt khác, về hoàn cảnh gia đình, bị cáo mồ côi mẹ từ lúc còn nhỏ, còn bố thì không xác định được nên phải nhờ đến bà ngoại chăm sóc, nuôi dưỡng, kinh tế gia đình khó khăn, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: **Trần Ngọc A** có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xử phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Áp dụng biện pháp ngăn chặn: căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng:

10 viên nén màu hồng có khối lượng 0,8924 gam, sau giám định còn lại 0,8389 gam là ma túy loại Methamphetamine. Ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

01 vỏ bao thuốc lá (không có nắp đậy) nhãn hiệu SAIGON màu đen - xanh - bạc, kích thước 6cm x 6,5cm; 02 miếng giấy màu vàng - trắng, kích thước lần lượt 8cm x 7cm, 10cm x 7,7cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0899.659.064 của **Trần Ngọc A** được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân cũng như địa chỉ của người này nên không có cơ sở xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc A** (tên gọi khác: **D**) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Ngọc A** 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là 25/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu và tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 túi niêm phong ký hiệu NA3A102823, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự **Công an tỉnh Q**, bên trong chứa 0,8389 gam chất bột màu hồng là ma túy Methamphetamine cùng bao gói còn lại sau giám định;

- 01 vỏ bao thuốc lá (không có nắp đậy) nhãn hiệu SAIGON màu đen - xanh - bạc, kích thước 6cm x 6,5cm;

- 02 miếng giấy màu vàng - trắng, kích thước lần lượt 8cm x 7cm, 10cm x 7,7cm.

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

“*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án*”: buộc bị **Trần Ngọc A** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Gio Linh (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA; tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Ngọc Tính

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

